

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỰ LIÊM**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	14 - 26



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường đô thị Từ Liêm (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Từ Liêm – Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội theo Quyết định số 2491/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106893917, đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 7 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 02 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi về việc bổ sung người đại diện theo pháp luật và thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Đường CN7, Cụm Công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : 024 62 959 891

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Thu gom rác thải không độc hại;
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước;
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Thu gom rác thải độc hại;
- Tái chế phế liệu. Chi tiết: tái chế phế liệu kim loại và phi kim loại;
- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- Vệ sinh chung nhà cửa; Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phế thải, phế liệu kim loại, phi kim loại;
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh. Chi tiết: Trồng mới, duy trì, chăm sóc cây cảnh, thảm cỏ, vườn hoa;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Kho bãi và lưu trữ hàng hóa;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn xây dựng, bao gồm: thẩm định, quản lý dự án đầu tư xây dựng, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn, dịch vụ lập các dự án đánh giá tác động môi trường quan trắc môi trường;
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ ngành môi trường đô thị (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Nhị Hiền	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016
Ông Nguyễn Hữu Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016
Ông Ngô Xuân Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016 (*)
Ông Nguyễn Lê Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Đức Đông	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2015

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm
Bà Lê Thu Mai	Trưởng Ban	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016
Bà Nguyễn Thu Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016
Bà Phương Thanh Xuân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016
Ông Phương Sơn Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Đốc	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 01 năm 2018
Ông Ngô Xuân Hiếu	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016 (*)
Ông Cao Văn Khánh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 01 năm 2018
Ông Nguyễn Lê Anh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2015
Ông Nguyễn Đức Đông	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 5 năm 2015

(*) Hội đồng quản trị Công ty đã ra quyết định số 256/QĐ-MTTL ngày 11 tháng 9 năm 2017 về việc tạm hoãn hợp đồng lao động với Ông Ngô Xuân Hiếu từ ngày 09 tháng 9 năm 2017. Trong thời gian chờ bổ nhiệm Giám đốc mới, công việc của Giám đốc do chủ tịch Hội đồng quản trị Trần Nhị Hiền phụ trách.

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Nhị Hiền	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2016

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;

11/01/2018

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Trần Nhị Hiền
Chủ tịch

Ngày 29 tháng 3 năm 2018



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area,
Phuoc Hai Ward, Nha Trang City
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: Số: 2.394/18/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Đô thị Từ Liêm (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 29 tháng 3 năm 2018, từ trang 07 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi được bổ nhiệm kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 vào ngày 30 tháng 1 năm 2018, do đó chúng tôi đã không được chứng kiến việc kiểm kê thực tế tiền mặt, hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017. Các thủ tục kiểm toán thay thế cũng không cung cấp cho chúng tôi đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp đối với số lượng hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như số tiền tồn quỹ tại ngày này. Chúng tôi không thể xác định liệu có cần điều chỉnh đối với lợi nhuận năm 2017 được báo cáo trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động kinh doanh trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cũng như các chi tiêu “Tiền và các khoản tương đương tiền”, “Hàng tồn kho” và “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Đô thị Từ Liêm tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Thị Tư - Phó Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0059-2018-008-1

Vũ Minh Khôi - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2897-2014-008-1

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		41.027.506.815	52.567.296.822
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	38.301.961.189	30.908.906.767
1. Tiền	111		1.301.961.189	576.219.267
2. Các khoản tương đương tiền	112		37.000.000.000	30.332.687.500
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.258.109.971	21.115.060.788
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	1.986.158.581	20.961.866.226
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		-	3.092.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3	271.951.390	150.102.562
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		356.349.188	446.855.961
1. Hàng tồn kho	141	V.4	356.349.188	446.855.961
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		111.086.467	96.473.306
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5a	30.051.034	67.646.953
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.8	81.035.433	28.826.353
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		20.050.768.955	22.863.579.046
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		19.943.454.048	22.684.179.838
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	19.943.454.048	22.684.179.838
<i>Nguyên giá</i>	222		36.681.548.315	36.681.548.315
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(16.738.094.267)	(13.997.368.477)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		107.314.907	179.399.208
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.5b	107.314.907	179.399.208
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		61.078.275.770	75.430.875.868

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		3.108.534.576	14.328.502.571
I. Nợ ngắn hạn	310		3.108.534.576	14.328.502.571
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.7	8.588.344	1.449.247.493
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.8	403.811.971	1.216.316.749
4. Phải trả người lao động	314		403.382.326	5.770.016.784
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.9	70.750.000	343.334.341
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.10	1.988.441.935	5.296.227.204
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.11	233.560.000	253.360.000
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CHỖ
CỔ
HỮU
M T
A
T
V G

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		57.969.741.194	61.102.373.297,0
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.12	57.969.741.194	61.102.373.297
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		60.000.000.000	60.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		200.000.000	200.000.000
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(2.230.258.806)	902.373.297
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		902.373.297	902.373.297
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(3.132.632.103)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		61.078.275.770	75.430.875.868

Người lập biểu



Trần Hùng Anh

Trưởng phòng tài chính



Trần Hùng Anh

Lập ngày 29 tháng 3 năm 2018

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trần Nhị Hiền

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

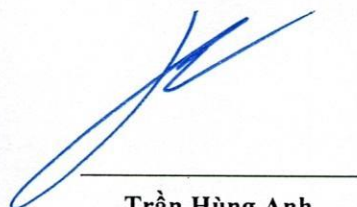
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	12.001.490.597	47.640.230.823
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		12.001.490.597	47.640.230.823
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	12.322.900.349	42.335.265.079
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(321.409.752)	5.304.965.744
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.667.661.291	803.552.593
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	4.475.084.243	4.815.272.375
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(3.128.832.704)	1.293.245.962
11. Thu nhập khác	31		-	22.271
12. Chi phí khác	32	VI.5	3.799.399	294.353.931
13. Lợi nhuận khác	40		(3.799.399)	(294.331.660)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(3.132.632.103)	998.914.302
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	271.173.647
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(3.132.632.103)	727.740.655
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6	(522)	55
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.6	(522)	55

Người lập biểu



Trần Hùng Anh

Trưởng phòng tài chính



Trần Hùng Anh

Lập, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trần Nhật Hiền

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh					
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(3.132.632.103)		1.027.740.655
2. Điều chỉnh cho các khoản:					
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.6	2.740.725.790		2.859.936.859
- Các khoản dự phòng	03		-		-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-		-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		-		-
- Chi phí lãi vay	06		-		-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-		-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(391.906.313)		3.887.677.514
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		18.804.741.737		(781.629.352)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		90.506.773		(40.965.655)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(11.147.958.915)		(643.028.344)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		109.680.220		(11.144.069)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-		-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-		-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.8	(52.209.080)		(774.743.822)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-		-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(19.800.000)		(146.640.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		7.393.054.422		1.489.526.272
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư					
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-		-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-		-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-		-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-		-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-		-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-		-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-		-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		-		-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh		
		Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	7.393.054.422	1.489.526.272
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	30.908.906.767	29.419.380.495
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	38.301.961.189	30.908.906.767

Người lập biểu



Trần Hùng Anh

Trưởng phòng tài chính



Trần Hùng Anh

Lập, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trần Nhị Hiền

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Đô thị Từ Liêm (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là cung cấp dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Thu gom rác thải không độc hại;
- Thoát nước và xử lý nước thải;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Trong năm tài chính 2017, Công ty không tiếp tục ký được hợp đồng thu gom, vận chuyển xử lý chất thải trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm. Điều này dẫn đến lợi nhuận trong năm, số lượng lao động tại thời điểm cuối năm giảm so với cùng kỳ năm trước.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 43 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 269 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho (nguyên vật liệu) được xác định như sau: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí bảo hiểm, phí sử dụng đường bộ

Chi phí bảo hiểm và phí sử dụng đường bộ phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng theo thời gian sử dụng.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc và thiết bị	10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05-10

11/11/2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

8. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

9. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

10. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

31
NH
NG
HỆ
N
8
H
A

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

11. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

13. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

14. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	314.089.765	293.912.600
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	987.871.424	282.306.667
Các khoản tương đương tiền	37.000.000.000	30.332.687.500
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	37.000.000.000	30.332.687.500
Cộng	<u>38.301.961.189</u>	<u>30.908.906.767</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các bên liên quan	92.489.000	
Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội	92.489.000	
Phải thu các khách hàng khác	1.893.669.581	20.961.866.226
UBND quận Bắc Từ Liêm		14.293.789.490
Ban Quản lý Dự án quân Nam Từ Liêm		4.361.182.000
Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Quận Bắc Từ Liêm	1.372.290.000	
Công ty Cổ phần Ngôi sao An Bình	191.405.581	349.749.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Quốc tế Vigeba	146.742.000	91.652.000
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải LOTICS	70.000.000	
Các khách hàng khác	113.232.000	1.865.493.736
Cộng	<u>1.986.158.581</u>	<u>20.961.866.226</u>

3. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Phải thu các bên liên quan				
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	271.951.390		150.102.562	
Tạm ứng	-		22.000.000	
Dự thu lãi tiền gửi	226.951.390		118.805.556	
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	45.000.000		9.297.006	
Cộng	<u>271.951.390</u>		<u>150.102.562</u>	

4. Hàng tồn kho

Là nguyên liệu, vật liệu tồn kho

11/01/2018

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí trả trước ngắn hạn

5a. Chi phí trả trước ngắn hạn

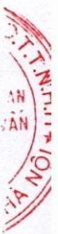
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí bảo hiểm	9.838.990	12.521.217
Phí sử dụng đường bộ	6.395.338	17.912.573
Chi phí công cụ dụng cụ		16.683.788
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	13.816.706	20.529.375
Cộng	<u>30.051.034</u>	<u>67.646.953</u>

5b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	58.825.572	114.252.978
Chi phí đường bộ, kiểm định xe	14.456.001	
Chi phí huấn luyện ATLĐ, VSLĐ	26.366.667	37.973.333
Chi phí in hóa đơn		13.481.250
Các chi phí trả trước dài hạn khác	7.666.667	13.691.647
Cộng	<u>107.314.907</u>	<u>179.399.208</u>

6. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	13.755.434.000	652.916.667	22.096.383.848	176.813.800	36.681.548.315
Số cuối năm	<u>13.755.434.000</u>	<u>652.916.667</u>	<u>22.096.383.848</u>	<u>176.813.800</u>	<u>36.681.548.315</u>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng			1.561.845.600	55.463.800	1.617.309.400
Chờ thanh lý					
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.491.283.893	334.010.412	12.069.402.974	102.671.198	13.997.368.477
Khấu hao trong năm	550.217.364	65.291.664	2.100.240.394	24.976.368	2.740.725.790
Số cuối năm	<u>2.041.501.257</u>	<u>399.302.076</u>	<u>14.169.643.368</u>	<u>127.647.566</u>	<u>16.738.094.267</u>
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	12.264.150.107	318.906.255	10.026.980.874	74.142.602	22.684.179.838
Số cuối năm	<u>11.713.932.743</u>	<u>253.614.591</u>	<u>7.926.740.480</u>	<u>49.166.234</u>	<u>19.943.454.048</u>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng					
Đang chờ thanh lý					



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Chi phí phạt vi phạm hành chính</i>	2.100.000	1.500.000
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Thu nhập tính thuế	(1.526.941.558)	1.355.868.233
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	271.173.647	271.173.647

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

9. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		-
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	70.750.000	343.334.341
Chi phí thuê xe vận chuyển rác thải sinh hoạt		309.731.908
Chi phí dịch vụ cắt tỉa cây xanh và vệ sinh tuyến đường cụm công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm	70.750.000	
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác		33.602.433
Cộng	70.750.000	343.334.341

10. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả bên liên quan</i>		4.070.484.135
Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội		4.070.484.135
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	1.988.441.935	1.225.743.069
Kinh phí công đoàn	36.606.000	-
Phải trả tiền bị truy thu theo quyết định thanh tra kênh mương nội đồng		716.710.000
Thuế TNCN tạm giữ của người lao động trong giai đoạn trước Cổ phần hóa		154.473.069
Phải trả tiền trợ cấp thôi việc	1.585.100.150	
Công ty TNHH Xây dựng Vệ sinh Môi trường Đô thị Hà Nội	239.922.000	
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	126.813.785	354.560.000
Cộng	1.988.441.935	5.296.227.204

11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	253.360.000	
Tăng do trích lập từ lợi nhuận		400.000.000
Chi quỹ	(19.800.000)	(146.640.000)
Số cuối năm	233.560.000	253.360.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Vốn chủ sở hữu

12a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	60.000.000.000		1.674.632.642	61.674.632.642
Lợi nhuận trong năm trước			727.740.655	727.740.655
Trích lập các quỹ		200.000.000	(600.000.000)	(400.000.000)
Chia cổ tức		-	(900.000.000)	(900.000.000)
Số dư cuối năm trước	60.000.000.000	200.000.000	902.373.297	61.102.373.297
Số dư đầu năm nay	60.000.000.000	200.000.000	902.373.297	61.102.373.297
Lợi nhuận trong năm nay			(3.132.632.103)	(3.132.632.103)
Số dư cuối năm nay	60.000.000.000	200.000.000	(2.230.258.806)	57.969.741.194

12b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội	51.150.000.000	51.150.000.000
Các đối tượng khác	8.850.000.000	8.850.000.000
Cộng	60.000.000.000	60.000.000.000

12c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.000.000	6.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000	6.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

Doanh thu cung cấp dịch vụ

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các công ty con và công ty liên doanh, liên kết. Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty con, công ty liên doanh, liên kết như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn		
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	72.727.273	
Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội		
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	1.291.124.545	
2. Giá vốn hàng bán		
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp.		
Trong đó chi phí khấu hao của TSCĐ trong giai đoạn ngừng hoạt động năm 2017 là:		
1.601.891.146VND		
3. Doanh thu hoạt động tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.656.434.126	708.118.056
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	11.227.165	95.434.537
Cộng	1.667.661.291	803.552.593
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.078.877.643	4.131.286.256
Chi phí đồ dùng văn phòng	123.911.140	90.075.945
Thuế, phí và lệ phí	283.748.393	14.361.246
Chi phí dịch vụ mua ngoài	212.204.545	366.889.939
Chi phí trợ cấp mất việc làm	1.627.094.450	
Các chi phí khác	149.248.072	212.658.989
Cộng	4.475.084.243	4.815.272.375
5. Chi phí khác		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế GTGT bị truy thu		278.317.000
Tiền nộp chậm thuế, chậm bảo hiểm	1.699.399	14.536.931
Chi phí phạt vi phạm hành chính	2.100.000	1.500.000
Cộng	3.799.399	294.353.931
6. Lãi trên cổ phiếu		
6a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.132.632.103)	727.740.655
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi		(400.000.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(3.132.632.103)	327.740.655
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	6.000.000	6.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(522)	55

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	6.000.000	6.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại		
Ảnh hưởng của cổ phiếu quỹ bán ra		
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	6.000.000	6.000.000

6b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.430.352.211	5.892.767.866
Chi phí nhân công	8.647.424.002	28.958.841.226
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.740.725.790	2.859.936.859
Chi phí dịch vụ mua ngoài	516.952.938	6.782.965.148
Chi trả trợ cấp thôi việc	1.627.094.450	
Chi phí khác	1.835.435.201	2.656.026.355
Cộng	16.797.984.592	47.150.537.454

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt chỉ có lương với tổng tiền lương trong năm là 264.924.303 VND (năm trước là 662.705.248 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỪ LIÊM

Địa chỉ: Đường CN7, Cụm CN tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Công nghiệp Môi trường 9	Công ty cùng Công ty mẹ

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các giao dịch phát sinh giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Công nghiệp Môi trường 9 (Urenco 9)		
Chi phí phải trả tiền sửa chữa xe ô tô cho Urenco 9	57.046.650	179.941.530
Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội (Urenco Hà Nội)		
Chi phí phải trả tiền vận hành cân điện tử, xử lý rác thải cho Urenco Hà Nội		482.407.812

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.7.

2. Thông tin về bộ phận

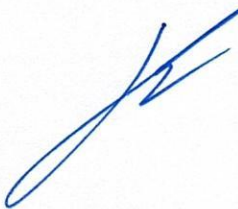
Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là vệ sinh môi trường và trong một khu vực địa lý là trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Người lập biểu



Trần Hùng Anh

Trưởng phòng tài chính



Trần Hùng Anh

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Trần Nhị Hiền